TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH KHÁNH HÒA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2025/HS-ST
Ngày 22 tháng 01 năm 2025

NHÂN DANHNƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Lê Thành Trung**.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông **Trần Văn Lý**;

- Ông **Mai Gia Cát**.

- ***Thư ký phiên tòa***: Ông **Lê Ngọc Xuân Thiện** – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa***: Ông **Hoàng Anh Trí** – Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 01 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa, xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 120/2024/TLST-HS ngày 16 tháng 10 năm 2024, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 104/2024/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 10 năm 2024, đối với bị cáo:

Lâm Quỳnh H, sinh năm: 1997, tại: Thành phố Hồ Chí Minh; nơi thường trú: Số C đường B, Phường H, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: Tổ dân phố P, thị trấn D, huyện D, tỉnh Khánh Hòa; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lâm Văn C và bà Lý Thị Mỹ D; chưa có vợ, con.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Tại Quyếtđịnh áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 302/QĐ-TA ngày 01/7/2019, Tòa án nhân dân Quận 8 Thành phố Hồ Chí Minh áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 15 (mười lăm) tháng đối với Lâm Huỳnh H1, về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy". Bị cáo bỏ trốn, chưa thi hành quyết định.

Nhân thân: Không.

Bị bắt và bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 30 tháng 10 năm 2022.

Bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh K.

Có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông **Trần Đình L –** Luật sư của Văn phòng L3, thuộc Đoàn luật sư tỉnh K.

Vắng mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Bà **Hồ Thị Minh N**, sinh năm: 1995; nơi cư trú: Tổ dân phố P, thị trấn D, huyện D, tỉnh Khánh Hòa.

Vắng mặt tại phiên tòa.

2. Ông **Quang Vinh L1**, sinh năm: 1984; nơi cư trú: Số B H, Phường E, Quận E, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: Tổ dân phố P, thị trấn D, huyện D, tỉnh Khánh Hòa.

Vắng mặt tại phiên tòa.

3. Ông **Lê Đình T**; nơi cư trú: Số A đường T, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa.

Vắng mặt tại phiên tòa.

4. Bà **Lê Thị Thu H2**; nơi cư trú: Số C đường T, Phường A, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Vắng mặt tại phiên tòa.

5. Ông **Chống Huy C1**, sinh năm: 1991; nơi cư trú: Số B Khu dân cư D, ấp C, xã P, huyện Đ, tỉnh Đồng Nai.

Vắng mặt tại phiên tòa.

6. Ông **Nguyễn Thế V**, sinh năm: 1986; nơi cư trú: Thôn T, xã V, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa.

Vắng mặt tại phiên tòa.

7. Ông **Nguyễn Thanh H3**, sinh năm: 1987; nơi cư trú: Thôn N, xã V, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa.

Vắng mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng:

1. Bà **Bùi Thị Thanh B**, sinh năm: 1991; nơi cư trú: Số C đường B, Phường H, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh.

Vắng mặt tại phiên tòa.

2. Ông **Huỳnh Thanh L2**, sinh năm: 1987; nơi cư trú: Tổ dân phố P, thị trấn D, huyện D, tỉnh Khánh Hòa.

Vắng mặt tại phiên tòa.

3. Ông **Trần Trung T1**, sinh năm: 2001; nơi cư trú: Thôn T, xã D, huyện D, tỉnh Khánh Hòa.

Vắng mặt tại phiên tòa.

4. Ông **Nguyễn Đức H4**, sinh năm: 1995; nơi cư trú: Tổ dân phố P, thị trấn D, huyện D, tỉnh Khánh Hòa.

Vắng mặt tại phiên tòa.

5. Ông **Cao Hồng S**, sinh năm: 1994; nơi cư trú: Ấp A, xã T, huyện L, tỉnh Vĩnh Long.

Vắng mặt tại phiên tòa.

6. Ông **Bùi Quốc T2**, sinh năm: 1990; nơi cư trú: Tổ dân phố số H, thị trấn H, huyện S, tỉnh Phú Yên.

Vắng mặt tại phiên tòa.

7. Ông **Nguyễn Huy H5**, sinh năm: 1999; nơi cư trú: Thôn B, xã D, huyện D, tỉnh Khánh Hòa.

Vắng mặt tại phiên tòa.

8. Bà **Nguyễn Thị Tuyết N1**, sinh năm: 1974; nơi cư trú: Số C đường B, Phường H, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh.

Vắng mặt tại phiên tòa

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 12 giờ 10 phút ngày 30 tháng 10 năm 2022, tại khu vực Chi nhánh N2 (số A đường L, thị trấn D, huyện D, tỉnh Khánh Hòa), tổ công tác thuộc Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế, ma túy Công an huyện D bắt quả tang Lâm Quỳnh H tàng trữ trái phép chất ma túy, thu giữ 99,4768 gam Methamphetamine.

Quá trình điều tra xác định:

Năm 2021, Lâm Quỳnh H từ Thành phố Hồ Chí Minh ra thuê nhà ở trọ tại thị trấn D, huyện D, tỉnh Khánh Hòa để giúp Bùi Thị Thanh B bán trái phép chất ma túy cho người khác. Theo đó, ma túy được B gửi từ Thành phố Hồ Chí Minh qua dịch vụ chuyển hàng của các hãng xe khách chạy tuyến Thành phố Hồ Chí Minh - huyện D, tỉnh Khánh Hòa, với tên người nhận và số điện thoại do B tự đặt, rồi thông báo cho H biết. Khi ma túy được gửi ra Khánh Hòa, H trực tiếp nhận, đưa về nhà trọ phân lẻ và cất giấu. Người mua ma túy sẽ liên hệ để thỏa thuận số lượng, hẹn địa điểm và thanh toán tiền cho B. Sau đó, B liên lạc nói H đưa ma túy đến điểm hẹn giao cho khách, đổi lại Bạch cho H ma túy sử dụng và tiền tiêu xài. Với cách thức trên, H đã nhiều lần nhận ma túy từ B bán cho Hồ Thị Minh N, Quang Vinh L, P, K và nhiều người khác (chưa rõ lai lịch). Đến đầu tháng 10 năm 2022, H đến ở nhờ nhà của Hồ Thị Minh N và tiếp tục thực hiện việc mua bán ma túy cho B.

Ngày 30 tháng 10 năm 2022, B tiếp tục liên lạc nói H ra nhà xe Tâm H6 nhận ma túy "với tên người gửi là N1 số điện thoại 0968318736, tên người nhận là Q số điện thoại 0903366543" để mang về phân lẻ bán cho Quang Vinh L1 và Hồ Thị Minh N. Đến khoảng 12 giờ 10 phút cùng ngày, khi H đến nhà xe N2 để nhận gói trên thì bị phát hiện, bắt quả tang.

Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành làm việc với Hồ Thị Minh N và Quang Vinh L1, N và Quang Vinh L1 khai nhận như sau:

Như khai nhận: Từ năm 2021, Như đã nhiều lần trực tiếp liên hệ với B mua ma túy về để phân lẻ bán lại cho người khác. Khi cần mua ma túy, Như liên hệ đến Zalo của B (được đăng ký bằng số điện thoại 0933398765) để thỏa thuận số lượng, giá ma túy và thanh toán tiền mua ma túy cho Bạch thông qua số tài khoản 0933398765 mở tại Ngân hàng M. Sau đó, H sẽ là người đến giao ma túy cho N. Sau khi có ma túy, Như phân lẻ thành các bịch nhỏ rồi đem bán cho Nguyễn Đức H4, Trần Trung T1, T3, Ú và nhiều người khác (đều chưa rõ lai lịch). Đến khoảng tháng 10 năm 2022, H đến ở nhờ nhà của N và vẫn tiếp tục hoạt động mua, bán trái phép

chất ma túy. Đồng thời, N còn cho H mượn két sắt, cân điện tử để cất giấu, phân lẻ ma túy. Đến sáng ngày 30 tháng 10 năm 2022, Như liên hệ B hỏi mua 02 hộp 10 ma túy đá (khoảng 20 gam), B đồng ý bán với giá 8.000.000 đồng (tám triệu đồng) và hẹn 30 phút sau H sẽ giao ma túy. Sau đó, H bị Cơ quan Công an phát hiện bắt giữ như trên. Cùng ngày, tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Như, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện D phát hiện, thu giữ nhiều dụng cụ liên quan đến việc sử dụng và mua bán ma túy.

Quang Vinh L1 khai nhận: Từ tháng 6 năm 2021, Quang Vinh L1 bắt đầu mua ma túy của B về để phân lẻ bán cho người khác. Khi cần mua ma túy, Quang Vinh L trực tiếp liên hệ đến Zalo của B (được đăng ký bằng số điện thoại 0933398765) để thỏa thuận số lượng ma túy cần mua và Lâm Quỳnh H là người đến giao ma túy. Sau khi có được ma túy, Quang Vinh L1 cất giấu tại nơi ở, phân lẻ và đem bán cho Cao Hồng S, Bùi Quốc T2, L, T3 và nhiều người khác (đều chưa rõ lai lịch). Với cách thức trên, ngày 30 tháng 10 năm 2022, Quang Vinh L liên hệ với B hỏi mua nợ 60 gam ma túy đá, B đồng ý bán và hẹn H sẽ mang ma túy đến giao. Sau đó, H bị Cơ quan Công an phát hiện bắt giữ như trên. Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Q Louis tại phát hiện, thu giữ nhiều vật dụng liên quan đến việc sử dụng và mua bán ma túy.. Tại Bản Kết luận giám định số 448/GĐ-GT/2022/KL-KTHS ngày 04 tháng 11 năm 2022, Phòng K1 - Công an tỉnh K kết luận: Tinh thể màu trắng thu giữ của Lâm Huỳnh H1 là loại ma túy Methmphetamine, khối lượng 99,4768 gam.

Tại Cáo trạng số 19/CT-VKSKH-P1 ngày 14 tháng 3 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa truy tố bị cáo Lâm Huỳnh H1 về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" quy định tại điểm b khoản 3 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Đối với hành vi mua bán trái phép chất ma túy của Bùi Thị Thanh B, Hồ Thị Minh N và Quang Vinh L1 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh K tiếp tục xác minh, xem xét xử lý sau.

Trình bày luận tội, Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Kết tội bị cáo theo toàn bộ nội dung bản cáo trạng và xử phạt bị cáo từ 19 (mười chín) năm tù đến 20 (hai mươi) năm tù, về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý", sau khi đã xem xét tính chất, mức độ phạm tội; nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

- Về vật chứng:

+ Đối với các vật chứng thu giữ khi bắt bị cáo: Tịch thu, sung quỹ nhà nước điện thoại di động H1 dùng vào việc mua bán ma túy; tịch thu tiêu hủy chất ma túy còn lại sau giám định và dụng cụ dùng vào việc tàng trữ, mua bán ma túy; trả lại xe mô tô gắn biển kiểm soát 49B1- 841.98 cho Cơ quan điều tra để tiếp tục điều tra xác định chủ sở hữu và xử lý sau.

+ Trả lại Cơ quan điều tra để phục vụ công tác điều tra và xử lý sau đối với các vật chứng thu giữ khi khám xét chỗ ở của bà Hồ Thị Minh N, ông Quang Vinh L1 và của ông Hồ Ngọc T4 (cha đẻ của Hồ Thị Minh N) giao nộp.

Trình bày lời bào chữa và nói lời sau cùng, bị cáo đề nghị giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

1.1 Những vấn đề phải chứng minh trong vụ án đã được Cơ quan điều tra làm rõ, các chứng cứ của vụ án đã được Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát thu thập đầy đủ; hành vi và quyết định tố tụng của Điều tra viên và Kiểm sát viên được thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

1.2 Trong quyết định đưa vụ án ra xét xử, Tòa án xác định các ông bà Quang Vinh L1 và Hồ Thị Minh N là người làm chứng. Nhưng qua tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử thấy việc xử lý vật chứng có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của ông Quang Vinh L1 và bà Hồ Thị Minh N, nên xác định lại tư cách tố tụng của những người này là người có quyền lợi, nghĩa vụ lên quan đến vụ án.

1.3 Người bào chữa cho bị cáo, Luật sư Trần Đình L vắng mặt. Tuy nhiên, ông Trần Đình L có gửi cho Tòa án lời bào chữa, đồng thời bị cáo đồng ý xét xử vắng mặt người bào chữa. Theo quy định tại khoản 2 Điều 291 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Tòa án tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung.

1.4 Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và những người làm chứng trong vụ án đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không rõ lý do. Tuy vậy, việc vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án, căn cứ vào các Điều 292 và 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Tòa án tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung.

1.5 Tòa án đã trả hồ sơ cho Viện kiểm sát yêu cầu điều tra, củng cố chứng cứ xem xét trách nhiệm hình sự đối với bà Bùi Thị Thanh B, ông Quang Vinh L1 và bà Hồ Thị Minh N. Nhưng Viện kiểm sát không bổ sung được những vấn đề mà Tòa án yêu cầu và vẫn giữ nguyên quyết định truy tố. Căn cứ khoản 2 Điều 277 và khoản 4 Điều 280 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Tòa án đưa vụ án ra xét xử.

[2] Về trách nhiệm hình sự:

Tại phiên tòa, bị cáo Lâm Huỳnh H1 đã khai nhận những hành vi mà bị cáo đã thực hiện đúng như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa đã nêu. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, Biên bản khám xét, kết luận giám định và lời khai của những người làm chứng cùng với các chứng cứ có trong hồ sơ đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra thu thập. Như vậy, đủ căn cứ để kết luận:

Ngày 30 tháng 10 năm 2022, tại khu vực Chi nhánh N2 (số A đường L, thị trấn D, huyện D, tỉnh Khánh Hòa), Lâm Quỳnh H tàng trữ 99,4768 gam ma túy Methamphetamine để bán trái phép cho người khác. Hành vi đó của Lâm Huỳnh H1 đã có đủ các yếu tố cần thiết cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" quy định tại điểm b khoản 3 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Hành vi của bị cáo có tính nguy hiểm cao, xâm phạm chế độ quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây ảnh hưởng xấu đến an toàn xã hội. Bản thân bị cáo có nhân thân xấu, nhiều lần phạm tội. Vì vậy, việc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội là cần thiết, nhằm giáo dục cho bị cáo ý thức tuân theo pháp luật, trở thành người có ích cho xã hội, giáo dục người khác tôn trọng pháp luật, tăng cường công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm.

Tuy vậy, cũng cần ghi nhận thái độ khai báo thành khẩn của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt để bị cáo thấy được sự khoan hồng của Nhà nước mà tích cực cải tạo.

[3] Về vật chứng:

3.1 Vật chứng thu giữ từ Lâm Huỳnh H1:

- Các vật chứng là ma túy còn lại sau khi giám định và dụng cụ dùng chứa chất ma túy là vật cấm tàng trữ, lưu hành cần tịch thu và tiêu hủy.

- Xe mô tô gắn biển kiểm soát 49B1- 841.98 bị cáo dùng vào việc mua bán ma túy. Tài liệu điều tra chưa xác định được ai là chủ sở hữu hợp pháp thật sự của chiếc xe. Do đó, tiếp tục tạm giữ và thông báo công khai trên các phương tiện truyền thông để tìm chủ sở hữu trong thời hạn nhất định. Hết thời hạn thông báo mà không xác định được ai là chủ sở hữu thì tịch thu, nộp ngân sách nhà. Trong trường hợp có tranh chấp về quyền sở hữu thì giải quyết theo quy định của pháp luật về tố tụng dân sự.

- Điện thoại di động hiệu Iphone X bị cáo dùng làm phương tiện liên lạc mua bán ma túy nên tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

3.2 Vật chứng thu giữ từ ông Quang Vinh L1, bà Hồ Thị Minh N và của ông Hồ Ngọc T4 (cha đẻ của Hồ Thị Minh N) giao nộp: Do Cơ quan điều tra đang tiếp tục xác minh, xem xét xử lý đối với hành vi của ông Quang Vinh L1 và bà N nên trả lại cho Cơ quan điều tra để phục vụ công tác điều tra và xử lý sau.

[4] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lâm Quỳnh H phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy";

- Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51và điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Lâm Quỳnh H,

- Xử phạt bị cáo Lâm Quỳnh H 19 (mười chín) năm tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 30 tháng 10 năm 2022.

2. Về vật chứng: Áp dụng khoản 1; điểm a khoản 2 và khoản 4 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 228 của Bộ luật Dân sự,

2.1 Tịch thu và tiêu hủy:

- 01 (một) phong bì niêm phong "mẫu vật còn lại sau giám định ký hiệu A: 98,9227g", có chữ ký của thành phần tham gia niêm phong và hình dấu tròn, màu đỏ của Phòng K1 Công an tỉnh K.

- 01 (một) gói giấy hình hộp chữ nhật có kích thước (29,5x15,5x10)cm bên ngoài có hóa đơn biên nhận hàng với nội dung "số hóa đơn: 2826, người gửi Nhung số điện thoại 0968318736, người nhận Quốc số điện thoại 0903366543, tên hàng gửi giỏ xách, hàng gửi từ S về C"; 01 giỏ sách nữ màu hồng không rõ nhãn hiệu, kích thước (20x15x8)cm.

2.2 Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Iphone X, màu trắng sử dụng sim số 0773466015 (không kiểm tra chất lượng).

2.3 Tiếp tục tạm giữ 01 xe mô tô gắn biển kiểm soát 49B1- 841.98 và thông báo công khai trên các phương tiện truyền thông để tìm chủ sở hữu hợp pháp. Sau 01 năm, kể từ ngày thông báo công khai mà không xác định được ai là chủ sở hữu hợp pháp thì tịch thu, nộp ngân sách nhànước. Trong trường hợp có tranh chấp về quyền sở hữu thì giải quyết theo quy định của pháp luật về tố tụng dân sự.

2.4 Trả lại các vật chứng sau đây cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh K để phục vụ công tác điều tra và xử lý theo kết quả điều tra:

- 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm: 01 lọ thủy tinh màu đỏ, 01 nỏ thủy tinh, 01 quẹt khò màu xanh; 100 túi nilon có khóa kéo màu xanh, 100 túi nilon có khóa kéo màu đỏ chưa qua sử dụng.

- 01 cân tiểu ly không rõ nhãn hiệu màu trắng đen; 01 kéo cắt, 01 kéo kẹp, 01 nỏ thủy tinh, 01 túi nilon có khóa hằn miệng màu đỏ, 01 túi nilon màu trắng có khóa hằn miệng màu trắng đã qua sử dụng, 01 bình gas, 01 quẹt khò, 01 nỏ thủy tinh; 01 két sắt màu đen đã qua sử dụng bên trong không đựng gì.

- 01 cân tiểu ly màu trắng đen không rõ nhãn hiệu; 01 nỏ thủy tinh, 01 túi nilon có khóa kéo hằn miệng viền đỏ, 50 túi nilon có khóa kéo hằn miệng màu xanh, 30 ống hút nhựa nhiều màu.

- 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu tím đen sử dụng sim số 0937221070.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO màu xanh sử dụng sim số 0972570051.

- 01 xe mô tô gắn biển kiểm soát 60B4-594.36.

- 01 biển kiểm soát 79N1-879.85.

Tình trạng vật chứng như biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 08 tháng 4 năm 2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh K và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Khánh Hòa.

3. Về án phí:

Bị cáo Lâm Quỳnh H phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 22 tháng 01 năm 2025); người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày được tống đạt bản án, để yêu cầu Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Vụ GĐKT I – TANDTC;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- Cơ quan điều tra - Công an tỉnh Khánh Hòa;
- Cơ quan thi hành án hình sự - Công an tỉnh Khánh Hòa;
- Trại tạm giam - Công an tỉnh Khánh Hòa;
- Phòng Hồ sơ nghiệp vụ - Công an tỉnh Khánh Hòa;
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh Khánh Hòa;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thành Trung